TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TP. HÀ NỘI** --------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc -------- ✯✯✯ --------

Bản án số: 156/2017/HSST
Ngày: 17/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: **Bà Phan Thanh Hà**

Các Hội thẩm nhân dân **Ông Nguyễn Tùng Mậu**

Ông Bùi Xuân Đăng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà : **Ông Nguyễn Long Cường** - Cán bộ TAND huyện T - thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T - thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Thanh Hương** - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở TAND huyện T - Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 173/2017/HSST, ngày 25/10/2017 đối với các bị cáo:

- **Họ và tên: LÊ TẤN H** - Sinh năm: 1978; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lê Vinh X; Mẹ: Lê Thị L; Vợ: Lê Thị C (có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007); **TATS:** Danh chỉ bản số 0291 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh; - Ngày 22/8/2013, TAND huyện T, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc".

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 01/9/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: LƯU VĂN N** - Sinh năm:1962; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lưu Văn H (c); Con bà: Lê Thị Xá; Vợ: Lê Thị L (có 05 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1993); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0287 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 01/9/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: LÊ ĐÌNH C** - Sinh năm: 1985; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lê Đình B(c); Mẹ: Nguyễn Thị G (c); Vợ: Nguyễn Thị T (có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2011); **TATS:** Danh chỉ bản số 0289 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh; - Ngày 23/3/2017, TAND huyện T, Hà Nội xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc"

Bắt quả tang ngày 12/8/2017 - Hiện đang tạm giam - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: NGUYỄN TRÀNG X** - Sinh năm: 1981; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Nguyễn Tràng M; Mẹ: Lê Thị M; Vợ: Lê Thị T (có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0286 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC Đ** - Sinh năm: 1982; Nơi ĐKNKTT: Tả Thanh Oai, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Nguyễn Đức H; Mẹ: Nguyễn Thị V; Vợ: Lê Thị D (có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0288 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: LÊ ĐÌNH C1** - Sinh năm: 1968; Nơi ĐKNKTT: Tả Thanh Oai, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 1/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lê Đình D (c); Mẹ: Nguyễn Thị Đ; Vợ: Nguyễn Thị H (có 02 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2003); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0290 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h00’ ngày 11/8/2017, Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đến quán cafe do Lê Tấn Hưng quản lý ở thôn Siêu Quần, Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội chơi, sau đó rủ nhau đánh bạc bằng hình thức "chắn", tất cả đều đồng ý. Hưng đồng ý cho các đối tượng trên đánh bạc tại quán cafe do Hưng quản lý và có yêu Cầu mỗi người phải nộp cho Hưng 200.000đ sau khi đánh bạc xong, còn Hưng có trách nhiệm canh gác, cảnh giới và trả công người chia bài cho các dối tượng đánh bạc. Đ, X, C và C1 đồng ý. Sau đó, Hưng lấy 02 bộ bài chắn, 02 chiếc đĩa sứ có sẵn ở trong quán ra đề làm phương tiện đánh bạc, đồng thời Hưng bảo Lưu Văn N chia bài cho các đối tượng đánh bạc và thỏa thuận khi đánh bạc xong sẽ trả công cho N 300.000đ, N đồng ý và ngồi chia bài cho Đ, X, C và C1 đánh bạc. Khi đánh bạc, các đối tượng quy ước cách thức đánh bạc như sau: Người chia bài dùng bộ bài chắn 100 quân chia làm 05 phần, 01 phần làm bài nọc, người được cái có 20 quân bài, 03 người chơi còn lại mỗi người có 19 quân. Các đối tượng thống nhất chơi mức tiền: "ù xuông" 60.000đ ; mỗi "cước dịch’’ 20.000đ, nghĩa là khi có người ‘ù’ thì 03 người còn lại mỗi người phải trả cho người ‘ù’ số tiền theo cước bài của người ‘ù’. Đến khoảng 03h00’ ngày 12/8/2017, khi các đối tượng đang đánh bạc với nhau như trên thì bị tổ công tác - Công an huyện T phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn và 21.500.000đ.

Tại cơ quan điều tra: Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 khai nhận số tiền dùng để đánh bạc như sau: Đ mang theo 3.500.000đ, khi bị bắt đang

bị thua 1.000.000đ; X mang theo 10.000.000đ, khi bị bắt X đang thắng 2.300.000đ; C có 5.000.000đ, khi bị bắt bị bắt đang bị thua 2.300.000đ; C1 mang theo 3.000.000đ, khi bị bắt đang thắng 1.000.000đ.

Đối với anh Lê Đình Thịnh và anh Lưu Tiến Thịnh: quá trình điều tra xác định hai anh cũng có mặt tại nơi đánh bạc nhưng chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc, nên cơ quan điều tra không xử lý.

Tại bản cáo trạng: số 154/KSĐT ngày 23/10/2017, VKS ND huyện Thanh Trì đã truy tố Lê Tấn H, Lưu Văn N về tội ***"Tổ chức đánh bạc***" theo khoản 1 - Điều 249 - BLHS ; Lê Đình C, Nguyễn Tràng X, Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 - Điều 248 - BLHS.

Tại phiên toà: Các bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung bản cáo trạng là hoàn toàn đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nay thấy hối hận hứa sẽ sửa chữa. Các bị cáo đề nghị Toà xem xét chiếu cố giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 22h00’ ngày 11/8/2017, tại quán cafe do Lê Tấn H quản lý ở xã Tả Thanh Oai, T, Hà Nội, Lê Tấn H đã cùng Lưu Văn N tổ chức cho Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi đánh "chắn". Đến khoảng 03h00 ngày 12/8/2017, khi các đối tượng đang đánh bạc như trên thì bị Công an huyện T bắt quả tang cùng tang vật gồm: 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn và 21.500.000đ. Hành vi của các bị cáo Lê Tấn H và Lưu Văn N có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 có đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Do đó VKS giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 249 - BLHS (đối với bị cáo H và N); khoản 1, điều 248 - BLHS (đối với các bị cáo Cg, X, Đ, C1), xử phạt các bị cáo:

- Lê Tấn H từ 12 đến 18 tháng tù
- Lưu Văn N từ 08 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo
- Lê Đình C từ 08 đến 10 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 10 tháng tù của bản án số 32/HSST ngày 23/3/2017 của TAND huyện T, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.
- Nguyễn Tràng X từ 09 đến 12 tháng tù
- Nguyễn Đức Đ từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo
- Lê Đình C1 từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo

Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 5.000.000 sung công quỹ Nhà nước (đối với các bị cáo phạm tội Tổ chức đánh bạc); 3.000.000đ (đối với các bị cáo phạm tội Đánh bạc).

+ Tịch thu tiêu huỷ 02 đĩa bằng sứ; 02 bộ bài chắn (mỗi bộ 100 quân)

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 21.500.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, VKS nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà và tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án - đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h00’ ngày 11/8/2017, tại quán cafe do Lê Tấn H quản lý ở xã Tả Thanh Oai, T, Hà Nội, Lê Tấn H đã cùng Lưu Văn N tổ chức cho Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi đánh "chắn". Đến khoảng 03h00 ngày 12/8/2017, khi các đối tượng đang đánh bạc như trên thì bị Công an huyện T bắt quả tang cùng tang vật gồm: 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn và 21.500.000đ. Đối chiếu với quy định của pháp luật, Hành vi của các bị cáo Lê Tấn H và Lưu Văn N đã phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; được quy định tại khoản 1, Điều 249 - BLHS; các bị cáo Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đã phạm tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1, Điều 248 - BLHS. VKS truy tố các bị cáo ra xét xử theo điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự công cộng và tiếp tay cho tệ nạn xã hội phát triển. Do vậy cần phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về vai trò của các bị cáo: Đối với tội Tổ chức đánh bạc, bị cáo H vừa là chủ nhà, lại là người chuẩn bị công cụ, phương tiện, thu tiền hồ, rủ rê lôi kéo bị cáo N tham gia với vai trò giúp sức tích cực, nên H có vai trò cao hơn N.

Đối với tội Đánh bạc, khi tham gia đánh bạc bị cáo X có 10.000.000đ, C có 5.000.000đ, Đ có 3.500.000đ, C1 có 3.000.000đ. X có số tiền dùng để đánh bạc nhiều nhất, nên để mức án của X là cao nhất, sau đó đến C, Đ và cuối cùng là C1.

Về nhân thân: Bị cáo Lê Đình C, ngày 23/3/2017 bị TAND huyện T xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách 20 tháng về tội Đánh bạc. Trong thời gian thử thách, bị cáo lại tiếp tục phạm tội, nên hình phạt 10 tháng tù án treo chuyển thành hình phạt tù giam và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 51 - BLHS. Phạm tội lần này của bị cáo là “***tái phạm***”, thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 48 - BLHS. Nhưng HĐXX cũng xem xét, tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Lê Tấn H: năm 2013 bị cáo có 01 tiền án về tội Đánh bạc (đã được xóa) - thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, mặc dù đã được cải tạo, giáo dục nhưng bị cáo vẫn không chịu sửa chữa mà coi thường pháp luật. Do vậy cần phải có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác. Nhưng cũng xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Tràng X, tuy có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nhưng khi tham gia đánh bạc bị cáo có số tiền tương đối nhiều. Do vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác.

Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C, Lưu Văn N: các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo đều có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thái độ khai báo của các bị cáo đều thành khẩn và nay đều tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo Đại, Công có số tiền dùng để tham gia đánh bạc không lớn. Lưu Văn N khi bị H lôi kéo rủ rê và hứa hẹn trả công là đồng phạm có vai trò thấp. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Mục 1

Điều 2 Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán TAND TC cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý giáo dục các bị cáo cải tạo trở thành người tốt.

Về hình phạt bổ sung: Cần thiết phải phạt các bị cáo phạm tội "Tổ chức đánh bạc" mỗi bị cáo một khoản tiền từ 05 đến 07 triệu đồng; các bị cáo phạm tội "Đánh bạc" mỗi bị cáo từ 03 đến 05 triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn là dụng cụ các bị cáo dùng để đánh bạc, không có giá trị, cần tịch thu tiêu huỷ.

Ngoài ra còn thu giữ 21.500.000đ là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, do vậy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định tại Điều 99 - BLTTHS và Nghị quyết 326/2016 quy định về án phí lệ phí Toà án.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 231, 234 - BLTTHS.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

*** Tuyên bố:** Bị cáo **Lê Tấn H, Lưu Văn N** phạm tội "Tổ chức đánh bạc".

- Bị cáo **Lê Đình C, Nguyễn Tràng X, Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C1** phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: khoản 1,3, Điều 249; điểm h,p, khoản 1, Điều 46; Điều 33 - BLHS; (đối với bị cáo Lê Tấn H)

- khoản 1,3, Điều 249; điểm h,p, khoản 1, Điều 46; Điều 60 - BLHS (đối với bị cáo Lưu Văn N)

- khoản 1,3 - Điều 248; điểm h, p, khoản 1, Điều 46; Điều 33 - BLHS (đối với bị cáo Nguyễn Tràng X).

- khoản 1,3 - Điều 248; điểm h, p, khoản 1, Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48; Điều 51; khoản 5, Điều 60 - BLHS (đối với bị cáo Lê Đình C).

- khoản 1,3 - Điều 248; điểm h, p, khoản 1, Điều 46; Điều 60 - BLHS (đối với bị cáo Nguyễn Đức Đại và Lê Đình C1)

*** Hình phạt: 1/ Lê Tấn H 14** (mười bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2017 đến ngày 01/9/2017.

Phạt bị cáo 5.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

2/ Lê Đình C 10 (mười) tháng tù, tổng hợp hình phạt **10** (mười) tháng tù của bản án số 32/2017/HSST ngày 23/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện T. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **20** (hai mươi) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/8/2017.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

3/ Nguyễn Tràng X 14 (mười bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giam, tạm giữ từ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

4/ Lưu Văn N 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách **24** (hai bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo 5.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

5/ Nguyễn Đức Đ 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

6/ Lê Đình C1 05 (năm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Lưu Văn N, Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C1 cho UBND xã T, huyện T, Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

*** Vật chứng**: Căn cứ Điều 76 - BLTTHS.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 21.500.000đ (tại uỷ nhiệm chi số 119 ngày 07/11/2017 kho bạc nhà nước huyện Thanh Trì).
- Tịch thu tiêu hủy 02 đĩa sứ và 02 bộ bài chắn (tại thi hành án Thanh Trì)

*** Án phí:** Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

* **Về quyền kháng cáo**: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phỏn - Chủ tọa phiờn tũa

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phan Thanh Hà

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TP. HÀ NỘI

Bản án số: 156/2017/HSST
Ngày: 17/11/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-------- ✯✯✯ --------

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: **Bà Phan Thanh Hà**

Các Hội thẩm nhân dân **Ông Nguyễn Tùng Mậu**

Ông Bùi Xuân Đãng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà : **Ông Nguyễn Long Cường** - Cán bộ TAND huyện T - thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T - thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Thanh Hương** - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở TAND huyện T - Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 173/2017/HSST, ngày 25/10/2017 đối với các bị cáo:

- **Họ và tên: LÊ TẤN H** - Sinh năm: 1978; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lê Vinh X; Mẹ: Lê Thị L; Vợ: Lê Thị C (có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007); **TATS:** Danh chỉ bản số 0291 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh; - Ngày 22/8/2013, TAND huyện T, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc".

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 01/9/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: LƯU VĂN N** - Sinh năm:1962; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lưu Văn H (c); Con bà: Lê Thị Xá; Vợ: Lê Thị L (có 05 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1993); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0287 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 01/9/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: LÊ ĐÌNH C** - Sinh năm: 1985; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lê Đình B(c); Mẹ: Nguyễn Thị G (c); Vợ: Nguyễn Thị T (có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2011); **TATS:** Danh chỉ bản số 0289 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh; - Ngày 23/3/2017, TAND huyện T, Hà Nội xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc"

Bắt quả tang ngày 12/8/2017 - Hiện đang tạm giam - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: NGUYỄN TRÀNG X** - Sinh năm: 1981; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Nguyễn Tràng M; Mẹ: Lê Thị M; Vợ: Lê Thị T (có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0286 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC Đ** - Sinh năm: 1982; Nơi ĐKNKTT: Tả Thanh Oai, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Nguyễn Đức H; Mẹ: Nguyễn Thị V; Vợ: Lê Thị D (có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0288 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: LÊ ĐÌNH C1** - Sinh năm: 1968; Nơi ĐKNKTT: Tả Thanh Oai, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 1/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lê Đình D (c); Mẹ: Nguyễn Thị Đ; Vợ: Nguyễn Thị H (có 02 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2003); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0290 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h00’ ngày 11/8/2017, Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đến quán cafe do Lê Tấn Hưng quản lý ở thôn Siêu Quần, Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội chơi, sau đó rủ nhau đánh bạc bằng hình thức "chắn", tất cả đều đồng ý. Hưng đồng ý cho các đối tượng trên đánh bạc tại quán cafe do Hưng quản lý và có yêu Cầu mỗi người phải nộp cho Hưng 200.000đ sau khi đánh bạc xong, còn Hưng có trách nhiệm canh gác, cảnh giới và trả công người chia bài cho các dối tượng đánh bạc. Đ, X, C và C1 đồng ý. Sau đó, Hưng lấy 02 bộ bài chắn, 02 chiếc đĩa sứ có sẵn ở trong quán ra đề làm phương tiện đánh bạc, đồng thời Hưng bảo Lưu Văn N chia bài cho các đối tượng đánh bạc và thỏa thuận khi đánh bạc xong sẽ trả công cho N 300.000đ, N đồng ý và ngồi chia bài cho Đ, X, C và C1 đánh bạc. Khi đánh bạc, các đối tượng quy ước cách thức đánh bạc như sau: Người chia bài dùng bộ bài chắn 100 quân chia làm 05 phần, 01 phần làm bài nọc, người được cái có 20 quân bài, 03 người chơi còn lại mỗi người có 19 quân. Các đối tượng thống nhất chơi mức tiền: "ù xuông" 60.000đ ; mỗi "cước dịch’’ 20.000đ, nghĩa là khi có người ‘ù’ thì 03 người còn lại mỗi người phải trả cho người ‘ù’ số tiền theo cước bài của người ‘ù’. Đến khoảng 03h00’ ngày 12/8/2017, khi các đối tượng đang đánh bạc với nhau như trên thì bị tổ công tác - Công an huyện T phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn và 21.500.000đ.

Tại cơ quan điều tra: Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 khai nhận số tiền dùng để đánh bạc như sau: Đ mang theo 3.500.000đ, khi bị bắt đang bị thua 1.000.000đ; X mang theo 10.000.000đ, khi bị bắt X đang thắng 2.300.000đ; C có 5.000.000đ, khi bị bắt bị bắt đang bị thua 2.300.000đ; C1 mang theo 3.000.000đ, khi bị bắt đang thắng 1.000.000đ.

Đối với anh Lê Đình Thịnh và anh Lưu Tiến Thịnh: quá trình điều tra xác định hai anh cũng có mặt tại nơi đánh bạc nhưng chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc, nên cơ quan điều tra không xử lý.

Tại bản cáo trạng: số 154/KSĐT ngày 23/10/2017, VKS ND huyện Thanh Trì đã truy tố Lê Tấn H, Lưu Văn N về tội ***"Tổ chức đánh bạc***" theo khoản 1 - Điều 249

- BLHS ; Lê Đình C, Nguyễn Tràng X, Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 - Điều 248 - BLHS.

Tại phiên toà: Các bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung bản cáo trạng là hoàn toàn đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nay thấy hối hận hứa sẽ sửa chữa. Các bị cáo đề nghị Toà xem xét chiếu cố giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 22h00’ ngày 11/8/2017, tại quán cafe do Lê Tấn H quản lý ở xã Tả Thanh Oai, T, Hà Nội, Lê Tấn H đã cùng Lưu Văn N tổ chức cho Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi đánh "chắn". Đến khoảng 03h00 ngày 12/8/2017, khi các đối tượng đang đánh bạc như trên thì bị Công an huyện T bắt quả tang cùng tang vật gồm: 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn và 21.500.000đ. Hành vi của các bị cáo Lê Tấn H và Lưu Văn N có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 có đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Do đó VKS giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 249 - BLHS (đối với bị cáo H và N); khoản 1, điều 248 - BLHS (đối với các bị cáo Cg, X, Đ, C1), xử phạt các bị cáo:

- Lê Tấn H từ 12 đến 18 tháng tù
- Lưu Văn N từ 08 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo
- Lê Đình C từ 08 đến 10 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 10 tháng tù của bản án số 32/HSST ngày 23/3/2017 của TAND huyện T, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.
- Nguyễn Tràng X từ 09 đến 12 tháng tù
- Nguyễn Đức Đ từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo
- Lê Đình C1 từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo

Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 5.000.000 sung công quỹ Nhà nước (đối với các bị cáo phạm tội Tổ chức đánh bạc); 3.000.000đ (đối với các bị cáo phạm tội Đánh bạc).

+ Tịch thu tiêu huỷ 02 đĩa bằng sứ; 02 bộ bài chắn (mỗi bộ 100 quân)
+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 21.500.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, VKS nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà và tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án - đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h00’ ngày 11/8/2017, tại quán cafe do Lê Tấn H quản lý ở xã Tả Thanh Oai, T, Hà Nội, Lê Tấn H đã cùng Lưu Văn N tổ chức cho Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi đánh "chắn". Đến khoảng 03h00 ngày 12/8/2017, khi các đối tượng đang đánh bạc như trên thì bị Công an huyện T bắt quả tang cùng tang vật gồm: 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn và 21.500.000đ.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, Hành vi của các bị cáo Lê Tấn H và Lưu Văn N đã phạm tội "Tổ chức đánh bạc"; được quy định tại khoản 1, Điều 249 - BLHS; các bị cáo Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đã phạm tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1, Điều 248 - BLHS. VKS truy tố các bị cáo ra xét xử theo điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự công cộng và tiếp tay cho tệ nạn xã hội phát triển. Do vậy cần phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về vai trò của các bị cáo: Đối với tội Tổ chức đánh bạc, bị cáo H vừa là chủ nhà, lại là người chuẩn bị công cụ, phương tiện, thu tiền hồ, rủ rê lôi kéo bị cáo N tham gia với vai trò giúp sức tích cực, nên H có vai trò cao hơn N.

Đối với tội Đánh bạc, khi tham gia đánh bạc bị cáo X có 10.000.000đ, C có 5.000.000đ, Đ có 3.500.000đ, C1 có 3.000.000đ. X có số tiền dùng để đánh bạc nhiều nhất, nên để mức án của X là cao nhất, sau đó đến C, Đ và cuối cùng là C1.

Về nhân thân: Bị cáo Lê Đình C, ngày 23/3/2017 bị TAND huyện T xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách 20 tháng về tội Đánh bạc. Trong thời gian thử thách, bị cáo lại tiếp tục phạm tội, nên hình phạt 10 tháng tù án treo chuyển thành hình phạt tù giam và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 51 - BLHS. Phạm tội lần này của bị cáo là "***tái phạm***", thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 48 - BLHS. Nhưng HĐXX cũng xem xét, tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Lê Tấn H: năm 2013 bị cáo có 01 tiền án về tội Đánh bạc (đã được xóa) - thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, mặc dù đã được cải tạo, giáo dục nhưng bị cáo vẫn không chịu sửa chữa mà coi thường pháp luật. Do vậy cần phải có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác. Nhưng cũng xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Tràng X, tuy có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nhưng khi tham gia đánh bạc bị cáo có số tiền tương đối nhiều. Do vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác.

Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C, Lưu Văn N: các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo đều có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thái độ khai báo của các bị cáo đều thành khẩn và nay đều tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo Đại, Công có số tiền dùng để tham gia đánh bạc không lớn. Lưu Văn N khi bị H lôi kéo rủ rê và hứa hẹn trả công là đồng phạm có vai trò thấp. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Mục 1 Điều 2 Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán TAND TC cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý giáo dục các bị cáo cải tạo trở thành người tốt.

Về hình phạt bổ sung: Cần thiết phải phạt các bị cáo phạm tội "Tổ chức đánh bạc" mỗi bị cáo một khoản tiền từ 05 đến 07 triệu đồng; các bị cáo phạm tội "Đánh bạc" mỗi bị cáo từ 03 đến 05 triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn là dụng cụ các bị cáo dùng để đánh bạc, không có giá trị, cần tịch thu tiêu huỷ.

Ngoài ra còn thu giữ 21.500.000đ là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, do vậy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định tại Điều 99 - BLTTHS và Nghị quyết 326/2016 quy định về án phí lệ phí Toà án.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 231, 234 - BLTTHS.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

*** Tuyên bố:** Bị cáo **Lê Tấn H, Lưu Văn N** phạm tội "Tổ chức đánh bạc".

- Bị cáo **Lê Đình C, Nguyễn Tràng X, Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C1** phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: khoản 1,3, Điều 249; điểm h,p, khoản 1, Điều 46; Điều 33 - BLHS; (đối với bị cáo Lê Tấn H)

- khoản 1,3, Điều 249; điểm h,p, khoản 1, Điều 46; Điều 60 - BLHS (đối với bị cáo Lưu Văn N)

- khoản 1,3 - Điều 248; điểm h, p, khoản 1, Điều 46; Điều 33 - BLHS (đối với bị cáo Nguyễn Tràng X).

- khoản 1,3 - Điều 248; điểm h, p, khoản 1, Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48; Điều 51; khoản 5, Điều 60 - BLHS (đối với bị cáo Lê Đình C).

- khoản 1,3 - Điều 248; điểm h, p, khoản 1, Điều 46; Điều 60 - BLHS (đối với bị cáo Nguyễn Đức Đại và Lê Đình C1)

*** Hình phạt: 1/ Lê Tấn H 14** (mười bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2017 đến ngày 01/9/2017.

Phạt bị cáo 5.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

2/ Lê Đình C 10 (mười) tháng tù, tổng hợp hình phạt **10** (mười) tháng tù của bản án số 32/2017/HSST ngày 23/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện T. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **20** (hai mươi) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/8/2017.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

3/ Nguyễn Tràng X 14 (mười bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giam, tạm giữ từ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

4/ Lưu Văn N 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách **24** (hai bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo 5.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

5/ Nguyễn Đức Đ 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

6/ Lê Đình C1 05 (năm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Lưu Văn N, Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C1 cho UBND xã T, huyện T, Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

*** Vật chứng**: Căn cứ Điều 76 - BLTTHS.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 21.500.000đ (tại uỷ nhiệm chi số 119 ngày 07/11/2017 kho bạc nhà nước huyện Thanh Trì).

- Tịch thu tiêu hủy 02 đĩa sứ và 02 bộ bài chắn (tại thi hành án Thanh Trì)

*** Án phí:** Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

* **Về quyền kháng cáo**: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phỏn - Chủ tọa phiờn tũa

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phan Thanh Hà

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TP. HÀ NỘI

Bản án số: 156/2017/HSST
Ngày: 17/11/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-------- ✯✯✯ --------

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: **Bà Phan Thanh Hà**

Các Hội thẩm nhân dân **Ông Nguyễn Tùng Mậu**

Ông Bùi Xuân Đăng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà : **Ông Nguyễn Long Cường -** Cán bộ TAND huyện T - thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T - thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Thanh Hương** - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở TAND huyện T - Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 173/2017/HSST, ngày 25/10/2017 đối với các bị cáo:

- **Họ và tên: LÊ TẤN H** - Sinh năm: 1978; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lê Vinh X; Mẹ: Lê Thị L; Vợ: Lê Thị C (có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007); **TATS:** Danh chỉ bản số 0291 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh; - Ngày 22/8/2013, TAND huyện T, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc".

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 01/9/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: LƯU VĂN N** - Sinh năm:1962; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lưu Văn H (c); Con bà: Lê Thị Xá; Vợ: Lê Thị L (có 05 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1993); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0287 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 01/9/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: LÊ ĐÌNH C** - Sinh năm: 1985; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lê Đình B(c); Mẹ: Nguyễn Thị G (c); Vợ: Nguyễn Thị T (có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2011); **TATS:** Danh chỉ bản số 0289 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh; - Ngày 23/3/2017, TAND huyện T, Hà Nội xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc"

Bắt quả tang ngày 12/8/2017 - Hiện đang tạm giam - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: NGUYỄN TRÀNG X** - Sinh năm: 1981; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Nguyễn Tràng M; Mẹ: Lê Thị M; Vợ: Lê Thị T (có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0286 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC Đ** - Sinh năm: 1982; Nơi ĐKNKTT: Tả Thanh Oai, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Nguyễn Đức H; Mẹ: Nguyễn Thị V; Vợ: Lê Thị D (có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0288 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: LÊ ĐÌNH C1** - Sinh năm: 1968; Nơi ĐKNKTT: Tả Thanh Oai, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 1/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lê Đình D (c); Mẹ: Nguyễn Thị Đ; Vợ: Nguyễn Thị H (có 02 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2003); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0290 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h00’ ngày 11/8/2017, Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đến quán cafe do Lê Tấn Hưng quản lý ở thôn Siêu Quần, Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội chơi, sau đó rủ nhau đánh bạc bằng hình thức "chắn", tất cả đều đồng ý. Hưng đồng ý cho các đối tượng trên đánh bạc tại quán cafe do Hưng quản lý và có yêu Cầu mỗi người phải nộp cho Hưng 200.000đ sau khi đánh bạc xong, còn Hưng có trách nhiệm canh gác, cảnh giới và trả công người chia bài cho các dối tượng đánh bạc. Đ, X, C và C1 đồng ý. Sau đó, Hưng lấy 02 bộ bài chắn, 02 chiếc đĩa sứ có sẵn ở trong quán ra đề làm phương tiện đánh bạc, đồng thời Hưng bảo Lưu Văn N chia bài cho các đối tượng đánh bạc và thỏa thuận khi đánh bạc xong sẽ trả công cho N 300.000đ, N đồng ý và ngồi chia bài cho Đ, X, C và C1 đánh bạc. Khi đánh bạc, các đối tượng quy ước cách thức đánh bạc như sau: Người chia bài dùng bộ bài chắn 100 quân chia làm 05 phần, 01 phần làm bài nọc, người được cái có 20 quân bài, 03 người chơi còn lại mỗi người có 19 quân. Các đối tượng thống nhất chơi mức tiền: "ù xuông" 60.000đ ; mỗi "cước dịch’’ 20.000đ, nghĩa là khi có người ‘ù’ thì 03 người còn lại mỗi người phải trả cho người ‘ù’ số tiền theo cước bài của người ‘ù’. Đến khoảng 03h00’ ngày 12/8/2017, khi các đối tượng đang đánh bạc với nhau như trên thì bị tổ công tác - Công an huyện T phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn và 21.500.000đ.

Tại cơ quan điều tra: Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 khai nhận số tiền dùng để đánh bạc như sau: Đ mang theo 3.500.000đ, khi bị bắt đang bị thua 1.000.000đ; X mang theo 10.000.000đ, khi bị bắt X đang thắng 2.300.000đ; C có 5.000.000đ, khi bị bắt bị bắt đang bị thua 2.300.000đ; C1 mang theo 3.000.000đ, khi bị bắt đang thắng 1.000.000đ.

Đối với anh Lê Đình Thịnh và anh Lưu Tiến Thịnh: quá trình điều tra xác định hai anh cũng có mặt tại nơi đánh bạc nhưng chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc, nên cơ quan điều tra không xử lý.

Tại bản cáo trạng: số 154/KSĐT ngày 23/10/2017, VKS ND huyện Thanh Trì đã truy tố Lê Tấn H, Lưu Văn N về tội ***"Tổ chức đánh bạc***" theo khoản 1 - Điều 249 - BLHS ; Lê Đình C, Nguyễn Tràng X, Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 - Điều 248 - BLHS.

Tại phiên toà: Các bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung bản cáo trạng là hoàn toàn đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nay thấy hối hận hứa sẽ sửa chữa. Các bị cáo đề nghị Toà xem xét chiếu cố giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 22h00’ ngày 11/8/2017, tại quán cafe do Lê Tấn H quản lý ở xã Tả Thanh Oai, T, Hà Nội, Lê Tấn H đã cùng Lưu Văn N tổ chức cho Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi đánh "chắn". Đến khoảng 03h00 ngày 12/8/2017, khi các đối tượng đang đánh bạc như trên thì bị Công an huyện T bắt quả tang cùng tang vật gồm: 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn và 21.500.000đ. Hành vi của các bị cáo Lê Tấn H và Lưu Văn N có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 có đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Do đó VKS giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 249 - BLHS (đối với bị cáo H và N); khoản 1, điều 248 - BLHS (đối với các bị cáo Cg, X, Đ, C1), xử phạt các bị cáo:

- Lê Tấn H từ 12 đến 18 tháng tù
- Lưu Văn N từ 08 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo
- Lê Đình C từ 08 đến 10 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 10 tháng tù của bản án số 32/HSST ngày 23/3/2017 của TAND huyện T, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.
- Nguyễn Tràng X từ 09 đến 12 tháng tù
- Nguyễn Đức Đ từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo
- Lê Đình C1 từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo

Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 5.000.000 sung công quỹ Nhà nước (đối với các bị cáo phạm tội Tổ chức đánh bạc); 3.000.000đ (đối với các bị cáo phạm tội Đánh bạc).

+ Tịch thu tiêu huỷ 02 đĩa bằng sứ; 02 bộ bài chắn (mỗi bộ 100 quân)

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 21.500.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, VKS nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà và tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án - đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h00’ ngày 11/8/2017, tại quán cafe do Lê Tấn H quản lý ở xã Tả Thanh Oai, T, Hà Nội, Lê Tấn H đã cùng Lưu Văn N tổ chức cho Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi đánh "chắn". Đến khoảng 03h00 ngày 12/8/2017, khi các đối tượng đang đánh bạc như trên thì bị Công an huyện T bắt quả tang cùng tang vật gồm: 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn và 21.500.000đ. Đối chiếu với quy định của pháp luật, Hành vi của các bị cáo Lê Tấn H và Lưu Văn N đã phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; được quy định tại khoản 1, Điều 249 - BLHS; các bị cáo Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đã phạm tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1, Điều 248 - BLHS. VKS truy tố các bị cáo ra xét xử theo điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự công cộng và tiếp tay cho tệ nạn xã hội phát triển. Do vậy cần phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về vai trò của các bị cáo: Đối với tội Tổ chức đánh bạc, bị cáo H vừa là chủ nhà, lại là người chuẩn bị công cụ, phương tiện, thu tiền hồ, rủ rê lôi kéo bị cáo N tham gia với vai trò giúp sức tích cực, nên H có vai trò cao hơn N.

Đối với tội Đánh bạc, khi tham gia đánh bạc bị cáo X có 10.000.000đ, C có 5.000.000đ, Đ có 3.500.000đ, C1 có 3.000.000đ. X có số tiền dùng để đánh bạc nhiều nhất, nên để mức án của X là cao nhất, sau đó đến C, Đ và cuối cùng là C1.

Về nhân thân: Bị cáo Lê Đình C, ngày 23/3/2017 bị TAND huyện T xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách 20 tháng về tội Đánh bạc. Trong thời gian thử thách, bị cáo lại tiếp tục phạm tội, nên hình phạt 10 tháng tù án treo chuyển thành hình phạt tù giam và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 51 - BLHS. Phạm tội lần này của bị cáo là "***tái phạm***", thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 48 - BLHS. Nhưng HĐXX cũng xem xét, tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Lê Tấn H: năm 2013 bị cáo có 01 tiền án về tội Đánh bạc (đã được xóa) - thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, mặc dù đã được cải tạo, giáo dục nhưng bị cáo vẫn không chịu sửa chữa mà coi thường pháp luật. Do vậy cần phải có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác. Nhưng cũng xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Tràng X, tuy có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nhưng khi tham gia đánh bạc bị cáo có số tiền tương đối nhiều. Do vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác.

Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C, Lưu Văn N: các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo đều có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thái độ khai báo của các bị cáo đều thành khẩn và nay đều tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo Đại, Công có số tiền dùng để tham gia đánh bạc không lớn. Lưu Văn N khi bị H lôi kéo rủ rê và hứa hẹn trả công là đồng phạm có vai trò thấp. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Mục 1 Điều 2 Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán TAND TC cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý giáo dục các bị cáo cải tạo trở thành người tốt.

Về hình phạt bổ sung: Cần thiết phải phạt các bị cáo phạm tội "Tổ chức đánh bạc" mỗi bị cáo một khoản tiền từ 05 đến 07 triệu đồng; các bị cáo phạm tội "Đánh bạc" mỗi bị cáo từ 03 đến 05 triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn là dụng cụ các bị cáo dùng để đánh bạc, không có giá trị, cần tịch thu tiêu huỷ.

Ngoài ra còn thu giữ 21.500.000đ là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, do vậy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định tại Điều 99 - BLTTHS và Nghị quyết 326/2016 quy định về án phí lệ phí Toà án.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 231, 234 - BLTTHS.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

*** Tuyên bố:** Bị cáo **Lê Tấn H, Lưu Văn N** phạm tội "Tổ chức đánh bạc".

- Bị cáo **Lê Đình C, Nguyễn Tràng X, Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C1** phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: khoản 1,3, Điều 249; điểm h,p, khoản 1, Điều 46; Điều 33 - BLHS; (đối với bị cáo Lê Tấn H)

- khoản 1,3, Điều 249; điểm h,p, khoản 1, Điều 46; Điều 60 - BLHS (đối với bị cáo Lưu Văn N)

- khoản 1,3 - Điều 248; điểm h, p, khoản 1, Điều 46; Điều 33 - BLHS (đối với bị cáo Nguyễn Tràng X).

- khoản 1,3 - Điều 248; điểm h, p, khoản 1, Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48; Điều 51; khoản 5, Điều 60 - BLHS (đối với bị cáo Lê Đình C).

- khoản 1,3 - Điều 248; điểm h, p, khoản 1, Điều 46; Điều 60 - BLHS (đối với bị cáo Nguyễn Đức Đại và Lê Đình C1)

*** Hình phạt: 1/ Lê Tấn H 14** (mười bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2017 đến ngày 01/9/2017.

Phạt bị cáo 5.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

2/ Lê Đình C 10 (mười) tháng tù, tổng hợp hình phạt **10** (mười) tháng tù của bản án số 32/2017/HSST ngày 23/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện T. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **20** (hai mươi) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/8/2017.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

3/ Nguyễn Tràng X 14 (mười bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giam, tạm giữ từ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

4/ Lưu Văn N 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách **24** (hai bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo 5.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

5/ Nguyễn Đức Đ 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

6/ Lê Đình C1 05 (năm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Lưu Văn N, Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C1 cho UBND xã T, huyện T, Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

*** Vật chứng**: Căn cứ Điều 76 - BLTTHS.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 21.500.000đ (tại uỷ nhiệm chi số 119 ngày 07/11/2017 kho bạc nhà nước huyện Thanh Trì).

- Tịch thu tiêu hủy 02 đĩa sứ và 02 bộ bài chắn (tại thi hành án Thanh Trì)

*** Án phí:** Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

* **Về quyền kháng cáo**: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phỏn - Chủ tọa phiờn tũa

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phan Thanh Hà

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TP. HÀ NỘI

Bản án số: 156/2017/HSST
Ngày: 17/11/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-------- ✯✯✯ **--------**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: **Bà Phan Thanh Hà**

Các Hội thẩm nhân dân **Ông Nguyễn Tùng Mậu**

Ông Bùi Xuân Đăng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà : **Ông Nguyễn Long Cường -** Cán bộ TAND huyện T - thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T - thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Thanh Hương** - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở TAND huyện T - Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 173/2017/HSST, ngày 25/10/2017 đối với các bị cáo:

- **Họ và tên: LÊ TẤN H** - Sinh năm: 1978; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lê Vinh X; Mẹ: Lê Thị L; Vợ: Lê Thị C (có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007); **TATS:** Danh chỉ bản số 0291 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh; - Ngày 22/8/2013, TAND huyện T, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc".

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 01/9/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: LƯU VĂN N** - Sinh năm:1962; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lưu Văn H (c); Con bà: Lê Thị Xá; Vợ: Lê Thị L (có 05 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1993); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0287 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 01/9/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: LÊ ĐÌNH C** - Sinh năm: 1985; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lê Đình B(c); Mẹ: Nguyễn Thị G (c); Vợ: Nguyễn Thị T (có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2011); **TATS:** Danh chỉ bản số 0289 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh; - Ngày 23/3/2017, TAND huyện T, Hà Nội xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc"

Bắt quả tang ngày 12/8/2017 - Hiện đang tạm giam - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: NGUYỄN TRÀNG X** - Sinh năm: 1981; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Nguyễn Tràng M; Mẹ: Lê Thị M; Vợ: Lê Thị T (có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0286 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC Đ** - Sinh năm: 1982; Nơi ĐKNKTT: Tả Thanh Oai, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Nguyễn Đức H; Mẹ: Nguyễn Thị V; Vợ: Lê Thị D (có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0288 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: LÊ ĐÌNH C1** - Sinh năm: 1968; Nơi ĐKNKTT: Tả Thanh Oai, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 1/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lê Đình D (c); Mẹ: Nguyễn Thị Đ; Vợ: Nguyễn Thị H (có 02 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2003); **TATS:**

Chưa (Danh chỉ bản số 0290 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h00’ ngày 11/8/2017, Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đến quán cafe do Lê Tấn Hưng quản lý ở thôn Siêu Quần, Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội chơi, sau đó rủ nhau đánh bạc bằng hình thức "chắn", tất cả đều đồng ý. Hưng đồng ý cho các đối tượng trên đánh bạc tại quán cafe do Hưng quản lý và có yêu Cầu mỗi người phải nộp cho Hưng 200.000đ sau khi đánh bạc xong, còn Hưng có trách nhiệm canh gác, cảnh giới và trả công người chia bài cho các dối tượng đánh bạc. Đ, X, C và C1 đồng ý. Sau đó, Hưng lấy 02 bộ bài chắn, 02 chiếc đĩa sứ có sẵn ở trong quán ra đề làm phương tiện đánh bạc, đồng thời Hưng bảo Lưu Văn N chia bài cho các đối tượng đánh bạc và thỏa thuận khi đánh bạc xong sẽ trả công cho N 300.000đ, N đồng ý và ngồi chia bài cho Đ, X, C và C1 đánh bạc. Khi đánh bạc, các đối tượng quy ước cách thức đánh bạc như sau: Người chia bài dùng bộ bài chắn 100 quân chia làm 05 phần, 01 phần làm bài nọc, người được cái có 20 quân bài, 03 người chơi còn lại mỗi người có 19 quân. Các đối tượng thống nhất chơi mức tiền: "ù xuông" 60.000đ ; mỗi "cước dịch’’ 20.000đ, nghĩa là khi có người ‘ù’ thì 03 người còn lại mỗi người phải trả cho người ‘ù’ số tiền theo cước bài của người ‘ù’. Đến khoảng 03h00’ ngày 12/8/2017, khi các đối tượng đang đánh bạc với nhau như trên thì bị tổ công tác - Công an huyện T phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn và 21.500.000đ.

Tại cơ quan điều tra: Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 khai nhận số tiền dùng để đánh bạc như sau: Đ mang theo 3.500.000đ, khi bị bắt đang bị thua 1.000.000đ; X mang theo 10.000.000đ, khi bị bắt X đang thắng 2.300.000đ; C có 5.000.000đ, khi bị bắt bị bắt đang bị thua 2.300.000đ; C1 mang theo 3.000.000đ, khi bị bắt đang thắng 1.000.000đ.

Đối với anh Lê Đình Thịnh và anh Lưu Tiến Thịnh: quá trình điều tra xác định hai anh cũng có mặt tại nơi đánh bạc nhưng chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc, nên cơ quan điều tra không xử lý.

Tại bản cáo trạng: số 154/KSĐT ngày 23/10/2017, VKS ND huyện Thanh Trì đã truy tố Lê Tấn H, Lưu Văn N về tội ***"Tổ chức đánh bạc***" theo khoản 1 - Điều 249 - BLHS ; Lê Đình C, Nguyễn Tràng X, Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 - Điều 248 - BLHS.

Tại phiên toà: Các bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung bản cáo trạng là hoàn toàn đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nay thấy hối hận hứa sẽ sửa chữa. Các bị cáo đề nghị Toà xem xét chiếu cố giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 22h00’ ngày 11/8/2017, tại quán cafe do Lê Tấn H quản lý ở xã Tả Thanh Oai, T, Hà Nội, Lê Tấn H đã cùng Lưu Văn N tổ chức cho Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi đánh "chắn". Đến khoảng 03h00 ngày 12/8/2017, khi các đối tượng đang đánh bạc như trên thì bị Công an huyện T bắt quả tang cùng tang vật gồm: 02

đĩa sứ, 02 bộ bài chắn và 21.500.000đ. Hành vi của các bị cáo Lê Tấn H và Lưu Văn N có đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc"; các bị cáo Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 có đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Do đó VKS giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 249 - BLHS (đối với bị cáo H và N); khoản 1, điều 248 - BLHS (đối với các bị cáo Cg, X, Đ, C1), xử phạt các bị cáo:

- Lê Tấn H từ 12 đến 18 tháng tù
- Lưu Văn N từ 08 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo
- Lê Đình C từ 08 đến 10 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 10 tháng tù của bản án số 32/HSST ngày 23/3/2017 của TAND huyện T, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.
- Nguyễn Tràng X từ 09 đến 12 tháng tù
- Nguyễn Đức Đ từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo
- Lê Đình C1 từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo

Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 5.000.000 sung công quỹ Nhà nước (đối với các bị cáo phạm tội Tổ chức đánh bạc); 3.000.000đ (đối với các bị cáo phạm tội Đánh bạc).

+ Tịch thu tiêu huỷ 02 đĩa bằng sứ; 02 bộ bài chắn (mỗi bộ 100 quân)

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 21.500.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, VKS nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà và tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án - đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h00' ngày 11/8/2017, tại quán cafe do Lê Tấn H quản lý ở xã Tả Thanh Oai, T, Hà Nội, Lê Tấn H đã cùng Lưu Văn N tổ chức cho Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi đánh "chắn". Đến khoảng 03h00 ngày 12/8/2017, khi các đối tượng đang đánh bạc như trên thì bị Công an huyện T bắt quả tang cùng tang vật gồm: 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn và 21.500.000đ. Đối chiếu với quy định của pháp luật, Hành vi của các bị cáo Lê Tấn H và Lưu Văn N đã phạm tội "Tổ chức đánh bạc"; được quy định tại khoản 1, Điều 249 - BLHS; các bị cáo Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đã phạm tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1, Điều 248 - BLHS. VKS truy tố các bị cáo ra xét xử theo điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự công cộng và tiếp tay cho tệ nạn xã hội phát triển. Do vậy cần phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về vai trò của các bị cáo: Đối với tội Tổ chức đánh bạc, bị cáo H vừa là chủ nhà, lại là người chuẩn bị công cụ, phương tiện, thu tiền hồ, rủ rê lôi kéo bị cáo N tham gia với vai trò giúp sức tích cực, nên H có vai trò cao hơn N.

Đối với tội Đánh bạc, khi tham gia đánh bạc bị cáo X có 10.000.000đ, C có 5.000.000đ, Đ có 3.500.000đ, C1 có 3.000.000đ. X có số tiền dùng để đánh bạc nhiều nhất, nên để mức án của X là cao nhất, sau đó đến C, Đ và cuối cùng là C1.

Về nhân thân: Bị cáo Lê Đình C, ngày 23/3/2017 bị TAND huyện T xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách 20 tháng về tội Đánh bạc. Trong thời gian thử thách, bị cáo lại tiếp tục phạm tội, nên hình phạt 10 tháng tù án treo chuyển thành hình phạt tù giam và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 51 - BLHS. Phạm tội lần này của bị cáo là "***tái phạm***", thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 48 - BLHS. Nhưng HĐXX cũng xem xét, tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Lê Tấn H: năm 2013 bị cáo có 01 tiền án về tội Đánh bạc (đã được xóa) - thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, mặc dù đã được cải tạo, giáo dục nhưng bị cáo vẫn không chịu sửa chữa mà coi thường pháp luật. Do vậy cần phải có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác. Nhưng cũng xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Tràng X, tuy có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nhưng khi tham gia đánh bạc bị cáo có số tiền tương đối nhiều. Do vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác.

Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C, Lưu Văn N: các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo đều có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thái độ khai báo của các bị cáo đều thành khẩn và nay đều tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo Đại, Công có số tiền dùng để tham gia đánh bạc không lớn. Lưu Văn N khi bị H lôi kéo rủ rê và hứa hẹn trả công là đồng phạm có vai trò thấp. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Mục 1 Điều 2 Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán TAND TC cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý giáo dục các bị cáo cải tạo trở thành người tốt.

Về hình phạt bổ sung: Cần thiết phải phạt các bị cáo phạm tội "Tổ chức đánh bạc" mỗi bị cáo một khoản tiền từ 05 đến 07 triệu đồng; các bị cáo phạm tội "Đánh bạc" mỗi bị cáo từ 03 đến 05 triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn là dụng cụ các bị cáo dùng để đánh bạc, không có giá trị, cần tịch thu tiêu huỷ.

Ngoài ra còn thu giữ 21.500.000đ là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, do vậy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định tại Điều 99 - BLTTHS và Nghị quyết 326/2016 quy định về án phí lệ phí Toà án.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 231, 234 - BLTTHS.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

*** Tuyên bố:** Bị cáo **Lê Tấn H, Lưu Văn N** phạm tội "Tổ chức đánh bạc".

- Bị cáo **Lê Đình C, Nguyễn Tràng X, Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C1** phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: khoản 1,3, Điều 249; điểm h,p, khoản 1, Điều 46; Điều 33 - BLHS; (đối với bị cáo Lê Tấn H)

- khoản 1,3, Điều 249; điểm h,p, khoản 1, Điều 46; Điều 60 - BLHS (đối với bị cáo Lưu Văn N)

- khoản 1,3 - Điều 248; điểm h, p, khoản 1, Điều 46; Điều 33 - BLHS (đối với bị cáo Nguyễn Tràng X).

- khoản 1,3 - Điều 248; điểm h, p, khoản 1, Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48; Điều 51; khoản 5, Điều 60 - BLHS (đối với bị cáo Lê Đình C).

- khoản 1,3 - Điều 248; điểm h, p, khoản 1, Điều 46; Điều 60 - BLHS (đối với bị cáo Nguyễn Đức Đại và Lê Đình C1)

*** Hình phạt: 1/ Lê Tấn H 14** (mười bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2017 đến ngày 01/9/2017.

Phạt bị cáo 5.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

2/ Lê Đình C 10 (mười) tháng tù, tổng hợp hình phạt **10** (mười) tháng tù của bản án số 32/2017/HSST ngày 23/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện T. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **20** (hai mươi) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/8/2017.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

3/ Nguyễn Tràng X 14 (mười bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giam, tạm giữ từ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

4/ Lưu Văn N 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách **24** (hai bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo 5.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

5/ Nguyễn Đức Đ 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

6/ Lê Đình C1 05 (năm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Lưu Văn N, Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C1 cho UBND xã T, huyện T, Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

*** Vật chứng**: Căn cứ Điều 76 - BLTTHS.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 21.500.000đ (tại uỷ nhiệm chi số 119 ngày 07/11/2017 kho bạc nhà nước huyện Thanh Trì).

- Tịch thu tiêu hủy 02 đĩa sứ và 02 bộ bài chắn (tại thi hành án Thanh Trì)

*** Án phí:** Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

* **Về quyền kháng cáo**: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phởn - Chủ tọa phiờn tũa

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T;

- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phan Thanh Hà

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TP. HÀ NỘI

Bản án số: 156/2017/HSST
Ngày: 17/11/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-------- ✯✯✯ --------

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: **Bà Phan Thanh Hà**

Các Hội thẩm nhân dân **Ông Nguyễn Tùng Mậu**

Ông Bùi Xuân Đăng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà : **Ông Nguyễn Long Cường -** Cán bộ TAND huyện T - thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T - thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Thanh Hương** - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở TAND huyện T - Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 173/2017/HSST, ngày 25/10/2017 đối với các bị cáo:

- Họ và tên: LÊ TẤN H - Sinh năm: 1978; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lê Vinh X; Mẹ: Lê Thị L; Vợ: Lê Thị C (có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007); **TATS:** Danh chỉ

bản số 0291 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh; - Ngày 22/8/2013, TAND huyện T, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc".

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 01/9/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: LƯU VĂN N** - Sinh năm:1962; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lưu Văn H (c); Con bà: Lê Thị Xá; Vợ: Lê Thị L (có 05 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1993); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0287 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 01/9/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: LÊ ĐÌNH C** - Sinh năm: 1985; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lê Đình B(c); Mẹ: Nguyễn Thị G (c); Vợ: Nguyễn Thị T (có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2011); **TATS:** Danh chỉ bản số 0289 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh; - Ngày 23/3/2017, TAND huyện T, Hà Nội xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc"

Bắt quả tang ngày 12/8/2017 - Hiện đang tạm giam - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: NGUYỄN TRÀNG X** - Sinh năm: 1981; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Nguyễn Tràng M; Mẹ: Lê Thị M; Vợ: Lê Thị T (có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0286 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC Đ** - Sinh năm: 1982; Nơi ĐKNKTT: Tả Thanh Oai, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Nguyễn Đức H; Mẹ: Nguyễn Thị V; Vợ: Lê Thị D (có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0288 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: LÊ ĐÌNH C1** - Sinh năm: 1968; Nơi ĐKNKTT: Tả Thanh Oai, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 1/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lê Đình D (c); Mẹ: Nguyễn Thị Đ; Vợ: Nguyễn Thị H (có 02 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2003); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0290 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h00’ ngày 11/8/2017, Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đến quán cafe do Lê Tấn Hưng quản lý ở thôn Siêu Quần, Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội chơi, sau đó rủ nhau đánh bạc bằng hình thức "chắn", tất cả đều đồng ý. Hưng đồng ý cho các đối tượng trên đánh bạc tại quán cafe do Hưng quản lý và có yêu Cầu mỗi người phải nộp cho Hưng 200.000đ sau khi đánh bạc xong, còn Hưng có trách nhiệm canh gác, cảnh giới và trả công người chia bài cho các dối tượng đánh bạc. Đ, X, C và C1 đồng ý. Sau đó, Hưng lấy 02 bộ bài chắn, 02 chiếc đĩa sứ có sẵn ở trong quán ra đề làm phương tiện đánh bạc, đồng thời Hưng bảo Lưu Văn N chia bài cho các đối tượng đánh bạc và thỏa thuận khi đánh bạc xong sẽ trả công cho N 300.000đ, N đồng ý và ngồi chia bài cho Đ, X, C và C1 đánh bạc. Khi đánh bạc, các đối tượng quy ước cách thức đánh bạc như sau: Người chia bài dùng bộ bài chắn 100 quân chia làm 05 phần, 01 phần làm bài nọc, người được cái có 20 quân bài, 03 người chơi còn lại mỗi người có 19 quân. Các đối tượng thống nhất chơi mức tiền: "ù xuông" 60.000đ ; mỗi "cước dịch’’ 20.000đ, nghĩa là khi có người ‘ù’ thì 03 người còn lại mỗi người phải trả cho người ‘ù’ số tiền theo cước bài của người ‘ù’. Đến khoảng 03h00’ ngày 12/8/2017, khi các đối tượng đang đánh bạc với nhau như trên thì bị tổ công tác - Công an huyện T phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn và 21.500.000đ.

Tại cơ quan điều tra: Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 khai nhận số tiền dùng để đánh bạc như sau: Đ mang theo 3.500.000đ, khi bị bắt đang bị thua 1.000.000đ; X mang theo 10.000.000đ, khi bị bắt X đang thắng 2.300.000đ; C có 5.000.000đ, khi bị bắt bị bắt đang bị thua 2.300.000đ; C1 mang theo 3.000.000đ, khi bị bắt đang thắng 1.000.000đ.

Đối với anh Lê Đình Thịnh và anh Lưu Tiến Thịnh: quá trình điều tra xác định hai anh cũng có mặt tại nơi đánh bạc nhưng chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc, nên cơ quan điều tra không xử lý.

Tại bản cáo trạng: số 154/KSĐT ngày 23/10/2017, VKS ND huyện Thanh Trì đã truy tố Lê Tấn H, Lưu Văn N về tội ***"Tổ chức đánh bạc***" theo khoản 1 - Điều 249 - BLHS ; Lê Đình C, Nguyễn Tràng X, Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 - Điều 248 - BLHS.

Tại phiên toà: Các bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung bản cáo trạng là hoàn toàn đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nay thấy hối hận hứa sẽ sửa chữa. Các bị cáo đề nghị Toà xem xét chiếu cố giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 22h00’ ngày 11/8/2017, tại quán cafe do Lê Tấn H quản lý ở xã Tả Thanh Oai, T, Hà Nội, Lê Tấn H đã cùng Lưu Văn N tổ chức cho Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi đánh "chắn". Đến khoảng 03h00 ngày 12/8/2017, khi các đối tượng đang đánh bạc như trên thì bị Công an huyện T bắt quả tang cùng tang vật gồm: 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn và 21.500.000đ. Hành vi của các bị cáo Lê Tấn H và Lưu Văn N có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 có đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Do đó VKS giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 249 - BLHS (đối với bị cáo H và N); khoản 1, điều 248 - BLHS (đối với các bị cáo Cg, X, Đ, C1), xử phạt các bị cáo:

- Lê Tấn H từ 12 đến 18 tháng tù

- Lưu Văn N từ 08 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo

- Lê Đình C từ 08 đến 10 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 10 tháng tù của bản án số 32/HSST ngày 23/3/2017 của TAND huyện T, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

- Nguyễn Tràng X từ 09 đến 12 tháng tù

- Nguyễn Đức Đ từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo

- Lê Đình C1 từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo

Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 5.000.000 sung công quỹ Nhà nước (đối với các bị cáo phạm tội Tổ chức đánh bạc); 3.000.000đ (đối với các bị cáo phạm tội Đánh bạc).

+ Tịch thu tiêu huỷ 02 đĩa bằng sứ; 02 bộ bài chắn (mỗi bộ 100 quân)

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 21.500.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, VKS nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà và tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án - đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h00’ ngày 11/8/2017, tại quán cafe do Lê Tấn H quản lý ở xã Tả Thanh Oai, T, Hà Nội, Lê Tấn H đã cùng Lưu Văn N tổ chức cho Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi đánh "chắn". Đến khoảng 03h00 ngày 12/8/2017, khi các đối tượng đang đánh bạc như trên thì bị Công an huyện T bắt quả tang cùng tang vật gồm: 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn và 21.500.000đ. Đối chiếu với quy định của pháp luật, Hành vi của các bị cáo Lê Tấn H và Lưu Văn N đã phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; được quy định tại khoản 1, Điều 249 - BLHS; các bị cáo Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đã phạm tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1, Điều 248 - BLHS. VKS truy tố các bị cáo ra xét xử theo điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự công cộng và tiếp tay cho tệ nạn xã hội phát triển. Do vậy cần phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về vai trò của các bị cáo: Đối với tội Tổ chức đánh bạc, bị cáo H vừa là chủ nhà, lại là người chuẩn bị công cụ, phương tiện, thu tiền hồ, rủ rê lôi kéo bị cáo N tham gia với vai trò giúp sức tích cực, nên H có vai trò cao hơn N.

Đối với tội Đánh bạc, khi tham gia đánh bạc bị cáo X có 10.000.000đ, C có 5.000.000đ, Đ có 3.500.000đ, C1 có 3.000.000đ. X có số tiền dùng để đánh bạc nhiều nhất, nên để mức án của X là cao nhất, sau đó đến C, Đ và cuối cùng là C1.

Về nhân thân: Bị cáo Lê Đình C, ngày 23/3/2017 bị TAND huyện T xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách 20 tháng về tội Đánh bạc. Trong thời gian thử thách, bị cáo lại tiếp tục phạm tội, nên hình phạt 10 tháng tù án treo chuyển thành hình phạt tù giam và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại

Điều 51 - BLHS. Phạm tội lần này của bị cáo là "***tái phạm***", thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 48 - BLHS. Nhưng HĐXX cũng xem xét, tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Lê Tấn H: năm 2013 bị cáo có 01 tiền án về tội Đánh bạc (đã được xóa) - thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, mặc dù đã được cải tạo, giáo dục nhưng bị cáo vẫn không chịu sửa chữa mà coi thường pháp luật. Do vậy cần phải có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác. Nhưng cũng xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Tràng X, tuy có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nhưng khi tham gia đánh bạc bị cáo có số tiền tương đối nhiều. Do vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác.

Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C, Lưu Văn N: các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo đều có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thái độ khai báo của các bị cáo đều thành khẩn và nay đều tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo Đại, Công có số tiền dùng để tham gia đánh bạc không lớn. Lưu Văn N khi bị H lôi kéo rủ rê và hứa hẹn trả công là đồng phạm có vai trò thấp. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Mục 1 Điều 2 Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán TAND TC cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý giáo dục các bị cáo cải tạo trở thành người tốt.

Về hình phạt bổ sung: Cần thiết phải phạt các bị cáo phạm tội "Tổ chức đánh bạc" mỗi bị cáo một khoản tiền từ 05 đến 07 triệu đồng; các bị cáo phạm tội "Đánh bạc" mỗi bị cáo từ 03 đến 05 triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn là dụng cụ các bị cáo dùng để đánh bạc, không có giá trị, cần tịch thu tiêu huỷ.

Ngoài ra còn thu giữ 21.500.000đ là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, do vậy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định tại Điều 99 - BLTTHS và Nghị quyết 326/2016 quy định về án phí lệ phí Toà án.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 231, 234 - BLTTHS.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

*** Tuyên bố:** Bị cáo **Lê Tấn H, Lưu Văn N** phạm tội "Tổ chức đánh bạc".

- Bị cáo **Lê Đình C, Nguyễn Tràng X, Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C1** phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: khoản 1,3, Điều 249; điểm h,p, khoản 1, Điều 46; Điều 33 - BLHS; (đối với bị cáo Lê Tấn H)

- khoản 1,3, Điều 249; điểm h,p, khoản 1, Điều 46; Điều 60 - BLHS (đối với bị cáo Lưu Văn N)

- khoản 1,3 - Điều 248; điểm h, p, khoản 1, Điều 46; Điều 33 - BLHS (đối với bị cáo Nguyễn Tràng X).

- khoản 1,3 - Điều 248; điểm h, p, khoản 1, Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48; Điều 51; khoản 5, Điều 60 - BLHS (đối với bị cáo Lê Đình C).

- khoản 1,3 - Điều 248; điểm h, p, khoản 1, Điều 46; Điều 60 - BLHS (đối với bị cáo Nguyễn Đức Đại và Lê Đình C1)

*** Hình phạt: 1/ Lê Tấn H 14** (mười bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2017 đến ngày 01/9/2017.

Phạt bị cáo 5.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

2/ Lê Đình C 10 (mười) tháng tù, tổng hợp hình phạt **10** (mười) tháng tù của bản án số 32/2017/HSST ngày 23/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện T. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **20** (hai mươi) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/8/2017.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

3/ Nguyễn Tràng X 14 (mười bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giam, tạm giữ từ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

4/ Lưu Văn N 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách **24** (hai bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo 5.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

5/ Nguyễn Đức Đ 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

6/ Lê Đình C1 05 (năm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Lưu Văn N, Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C1 cho UBND xã T, huyện T, Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

*** Vật chứng**: Căn cứ Điều 76 - BLTTHS.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 21.500.000đ (tại uỷ nhiệm chi số 119 ngày 07/11/2017 kho bạc nhà nước huyện Thanh Trì).
- Tịch thu tiêu hủy 02 đĩa sứ và 02 bộ bài chắn (tại thi hành án Thanh Trì)

*** Án phí:** Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

* **Về quyền kháng cáo**: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phởn - Chủ tọa phiờn tũa

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phan Thanh Hà

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TP. HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-------- ✯✯✯ --------

Bản án số: 156/2017/HSST
Ngày: 17/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: **Bà Phan Thanh Hà**

Các Hội thẩm nhân dân **Ông Nguyễn Tùng Mậu**

Ông Bùi Xuân Đăng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà : **Ông Nguyễn Long Cường** - Cán bộ TAND huyện T - thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T - thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Thanh Hương** - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở TAND huyện T - Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 173/2017/HSST, ngày 25/10/2017 đối với các bị cáo:

- Họ và tên: LÊ TẤN H - Sinh năm: 1978; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lê Vinh X; Mẹ: Lê Thị L; Vợ: Lê Thị C (có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007); **TATS:** Danh chỉ bản số 0291 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh; - Ngày 22/8/2013, TAND huyện T, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc".

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 01/9/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- Họ và tên: LƯU VĂN N - Sinh năm:1962; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lưu Văn H (c); Con bà:

Lê Thị Xá; Vợ: Lê Thị L (có 05 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1993); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0287 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 01/9/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: LÊ ĐÌNH C** - Sinh năm: 1985; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lê Đình B(c); Mẹ: Nguyễn Thị G (c); Vợ: Nguyễn Thị T (có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2011); **TATS:** Danh chỉ bản số 0289 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh; - Ngày 23/3/2017, TAND huyện T, Hà Nội xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc"

Bắt quả tang ngày 12/8/2017 - Hiện đang tạm giam - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: NGUYỄN TRÀNG X** - Sinh năm: 1981; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tả Thanh Oai, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Nguyễn Tràng M; Mẹ: Lê Thị M; Vợ: Lê Thị T (có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0286 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC Đ** - Sinh năm: 1982; Nơi ĐKNKTT: Tả Thanh Oai, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Nguyễn Đức H; Mẹ: Nguyễn Thị V; Vợ: Lê Thị D (có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0288 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

- **Họ và tên: LÊ ĐÌNH C1** - Sinh năm: 1968; Nơi ĐKNKTT: Tả Thanh Oai, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 1/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Lê Đình D (c); Mẹ: Nguyễn Thị Đ; Vợ: Nguyễn Thị H (có 02 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2003); **TATS:** Chưa (Danh chỉ bản số 0290 ngày 14/8/2017 Công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh).

Bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017 - Hiện đang tại ngoại - có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h00’ ngày 11/8/2017, Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đến quán cafe do Lê Tấn Hưng quản lý ở thôn Siêu Quần, Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội chơi, sau đó rủ nhau đánh bạc bằng hình thức "chắn", tất cả đều đồng ý. Hưng đồng ý cho các đối tượng trên đánh bạc tại quán cafe do Hưng quản lý và có yêu Cầu mỗi người phải nộp cho Hưng 200.000đ sau khi đánh bạc xong, còn Hưng có trách nhiệm canh gác, cảnh giới và trả công người chia bài cho các dối tượng đánh bạc. Đ, X, C và C1 đồng ý. Sau đó, Hưng lấy 02 bộ bài chắn, 02 chiếc đĩa

sứ có sẵn ở trong quán ra để làm phương tiện đánh bạc, đồng thời Hưng bảo Lưu Văn N chia bài cho các đối tượng đánh bạc và thỏa thuận khi đánh bạc xong sẽ trả công cho N 300.000đ, N đồng ý và ngồi chia bài cho Đ, X, C và C1 đánh bạc. Khi đánh bạc, các đối tượng quy ước cách thức đánh bạc như sau: Người chia bài dùng bộ bài chắn 100 quân chia làm 05 phần, 01 phần làm bài nọc, người được cái có 20 quân bài, 03 người chơi còn lại mỗi người có 19 quân. Các đối tượng thống nhất chơi mức tiền: "ù xuông" 60.000đ ; mỗi "cước dịch'' 20.000đ, nghĩa là khi có người 'ù' thì 03 người còn lại mỗi người phải trả cho người 'ù' số tiền theo cước bài của người 'ù'. Đến khoảng 03h00' ngày 12/8/2017, khi các đối tượng đang đánh bạc với nhau như trên thì bị tổ công tác - Công an huyện T phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn và 21.500.000đ.

Tại cơ quan điều tra: Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 khai nhận số tiền dùng để đánh bạc như sau: Đ mang theo 3.500.000đ, khi bị bắt đang bị thua 1.000.000đ; X mang theo 10.000.000đ, khi bị bắt X đang thắng 2.300.000đ; C có 5.000.000đ, khi bị bắt bị bắt đang bị thua 2.300.000đ; C1 mang theo 3.000.000đ, khi bị bắt đang thắng 1.000.000đ.

Đối với anh Lê Đình Thịnh và anh Lưu Tiến Thịnh: quá trình điều tra xác định hai anh cũng có mặt tại nơi đánh bạc nhưng chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc, nên cơ quan điều tra không xử lý.

Tại bản cáo trạng: số 154/KSĐT ngày 23/10/2017, VKS ND huyện Thanh Trì đã truy tố Lê Tấn H, Lưu Văn N về tội ***"Tổ chức đánh bạc***" theo khoản 1 - Điều 249 - BLHS ; Lê Đình C, Nguyễn Tràng X, Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 - Điều 248 - BLHS.

Tại phiên toà: Các bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung bản cáo trạng là hoàn toàn đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nay thấy hối hận hứa sẽ sửa chữa. Các bị cáo đề nghị Toà xem xét chiếu cố giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 22h00' ngày 11/8/2017, tại quán cafe do Lê Tấn H quản lý ở xã Tả Thanh Oai, T, Hà Nội, Lê Tấn H đã cùng Lưu Văn N tổ chức cho Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi đánh "chắn". Đến khoảng 03h00 ngày 12/8/2017, khi các đối tượng đang đánh bạc như trên thì bị Công an huyện T bắt quả tang cùng tang vật gồm: 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn và 21.500.000đ. Hành vi của các bị cáo Lê Tấn H và Lưu Văn N có đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc"; các bị cáo Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 có đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Do đó VKS giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 249 - BLHS (đối với bị cáo H và N); khoản 1, điều 248 - BLHS (đối với các bị cáo Cg, X, Đ, C1), xử phạt các bị cáo:

- Lê Tấn H từ 12 đến 18 tháng tù
- Lưu Văn N từ 08 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo
- Lê Đình C từ 08 đến 10 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 10 tháng tù của bản án số 32/HSST ngày 23/3/2017 của TAND huyện T, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.
- Nguyễn Tràng X từ 09 đến 12 tháng tù
- Nguyễn Đức Đ từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo
- Lê Đình C1 từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo

Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 5.000.000 sung công quỹ Nhà nước (đối với các bị cáo phạm tội Tổ chức đánh bạc); 3.000.000đ (đối với các bị cáo phạm tội Đánh bạc).

+ Tịch thu tiêu huỷ 02 đĩa bằng sứ; 02 bộ bài chắn (mỗi bộ 100 quân)

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 21.500.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, VKS nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà và tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án - đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h00’ ngày 11/8/2017, tại quán cafe do Lê Tấn H quản lý ở xã Tả Thanh Oai, T, Hà Nội, Lê Tấn H đã cùng Lưu Văn N tổ chức cho Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi đánh "chắn". Đến khoảng 03h00 ngày 12/8/2017, khi các đối tượng đang đánh bạc như trên thì bị Công an huyện T bắt quả tang cùng tang vật gồm: 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn và 21.500.000đ. Đối chiếu với quy định của pháp luật, Hành vi của các bị cáo Lê Tấn H và Lưu Văn N đã phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; được quy định tại khoản 1, Điều 249 - BLHS; các bị cáo Nguyễn Đức Đ, Nguyễn Tràng X, Lê Đình C, Lê Đình C1 đã phạm tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1, Điều 248 - BLHS. VKS truy tố các bị cáo ra xét xử theo điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự công cộng và tiếp tay cho tệ nạn xã hội phát triển. Do vậy cần phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về vai trò của các bị cáo: Đối với tội Tổ chức đánh bạc, bị cáo H vừa là chủ nhà, lại là người chuẩn bị công cụ, phương tiện, thu tiền hồ, rủ rê lôi kéo bị cáo N tham gia với vai trò giúp sức tích cực, nên H có vai trò cao hơn N.

Đối với tội Đánh bạc, khi tham gia đánh bạc bị cáo X có 10.000.000đ, C có 5.000.000đ, Đ có 3.500.000đ, C1 có 3.000.000đ. X có số tiền dùng để đánh bạc nhiều nhất, nên để mức án của X là cao nhất, sau đó đến C, Đ và cuối cùng là C1.

Về nhân thân: Bị cáo Lê Đình C, ngày 23/3/2017 bị TAND huyện T xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách 20 tháng về tội Đánh bạc. Trong thời gian thử thách, bị cáo lại tiếp tục phạm tội, nên hình phạt 10 tháng tù án treo chuyển thành hình phạt tù giam và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 51 - BLHS. Phạm tội lần này của bị cáo là “***tái phạm***”, thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 48 - BLHS. Nhưng HĐXX cũng xem xét, tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Lê Tấn H: năm 2013 bị cáo có 01 tiền án về tội Đánh bạc (đã được xóa) - thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, mặc dù đã được cải tạo, giáo dục nhưng bị cáo vẫn không chịu sửa chữa mà coi thường pháp luật. Do vậy cần phải có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời

gian mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác. Nhưng cũng xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Tràng X, tuy có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nhưng khi tham gia đánh bạc bị cáo có số tiền tương đối nhiều. Do vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác.

Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C, Lưu Văn N: các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo đều có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thái độ khai báo của các bị cáo đều thành khẩn và nay đều tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo Đại, Công có số tiền dùng để tham gia đánh bạc không lớn. Lưu Văn N khi bị H lôi kéo rủ rê và hứa hẹn trả công là đồng phạm có vai trò thấp. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Mục 1 Điều 2 Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán TAND TC cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý giáo dục các bị cáo cải tạo trở thành người tốt.

Về hình phạt bổ sung: Cần thiết phải phạt các bị cáo phạm tội "Tổ chức đánh bạc" mỗi bị cáo một khoản tiền từ 05 đến 07 triệu đồng; các bị cáo phạm tội "Đánh bạc" mỗi bị cáo từ 03 đến 05 triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn là dụng cụ các bị cáo dùng để đánh bạc, không có giá trị, cần tịch thu tiêu huỷ.

Ngoài ra còn thu giữ 21.500.000đ là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, do vậy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định tại Điều 99 - BLTTHS và Nghị quyết 326/2016 quy định về án phí lệ phí Toà án.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 231, 234 - BLTTHS.

Vì các lẽ trên;

<u>QUYẾT ĐỊNH</u>:

*** Tuyên bố:** Bị cáo **Lê Tấn H, Lưu Văn N** phạm tội "Tổ chức đánh bạc".

- Bị cáo **Lê Đình C, Nguyễn Tràng X, Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C1** phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: khoản 1,3, Điều 249; điểm h,p, khoản 1, Điều 46; Điều 33 - BLHS; (đối với bị cáo Lê Tấn H)

- khoản 1,3, Điều 249; điểm h,p, khoản 1, Điều 46; Điều 60 - BLHS (đối với bị cáo Lưu Văn N)

- khoản 1,3 - Điều 248; điểm h, p, khoản 1, Điều 46; Điều 33 - BLHS (đối với bị cáo Nguyễn Tràng X).

- khoản 1,3 - Điều 248; điểm h, p, khoản 1, Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48; Điều 51; khoản 5, Điều 60 - BLHS (đối với bị cáo Lê Đình C).

- khoản 1,3 - Điều 248; điểm h, p, khoản 1, Điều 46; Điều 60 - BLHS (đối với bị cáo Nguyễn Đức Đại và Lê Đình C1)

*** Hình phạt: 1/ Lê Tấn H 14** (mười bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2017 đến ngày 01/9/2017.

Phạt bị cáo 5.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

2/ Lê Đình C 10 (mười) tháng tù, tổng hợp hình phạt **10** (mười) tháng tù của bản án số 32/2017/HSST ngày 23/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện T. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **20** (hai mươi) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/8/2017.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

3/ Nguyễn Tràng X 14 (mười bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giam, tạm giữ từ ngày 12/8/2017 đến ngày 20/8/2017.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

4/ Lưu Văn N 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách **24** (hai bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo 5.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

5/ Nguyễn Đức Đ 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

6/ Lê Đình C1 05 (năm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo 3.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Lưu Văn N, Nguyễn Đức Đ, Lê Đình C1 cho UBND xã T, huyện T, Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

*** Vật chứng**: Căn cứ Điều 76 - BLTTHS.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 21.500.000đ (tại uỷ nhiệm chi số 119 ngày 07/11/2017 kho bạc nhà nước huyện Thanh Trì).
- Tịch thu tiêu hủy 02 đĩa sứ và 02 bộ bài chắn (tại thi hành án Thanh Trì)

*** Án phí:** Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

* **Về quyền kháng cáo**: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phỏn - Chủ tọa phiờn tũa

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phan Thanh Hà